

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10 tháng 9 năm 2020

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hoàng Sơn

2. Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 420/2020/ HNGĐ-ST ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 624/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lý Hồng Y, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã L, thành phố M, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Anh Phan Trung K, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã L, thành phố M, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lý Hồng Y trình bày tại đơn khởi kiện và phiên tòa như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Phan Trung K chung sống với nhau năm 2018, có tổ chức cưới gả theo phong tục tập quán, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống lúc đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2019 thì vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể nào hàn gắn, nên chị và anh K đã ly thân 01 năm nay. Hiện chị xác định không còn tình cảm với anh K nên yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị khai chị và anh K chưa có con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh K không có tài sản chung.

Về nợ chung: Chị khai chị và anh K không có nợ chung.

Anh Phan Trung K trình bày tại bản tự khai như sau:

Về hôn nhân: Anh xác định về thời gian chung sống, và không có đăng ký kết hôn đúng như chị Y trình bày. Trong thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng không lớn. Hiện anh vẫn còn có tình cảm với chị Y nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y.

Về con chung: Anh và chị Y chưa có con chung.

Về tài sản chung: Anh xác định anh và chị Y không có tài sản chung.

Về nợ chung: Anh khai anh và chị Y không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa chị Lý Hồng Y với anh Phan Trung K được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, anh K có nơi cư trú tại ấp Đ, xã L, thành phố M nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Anh Phan Trung K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai theo quy định nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Y và anh K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2018 nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn mặc dù có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị Y và anh K đã vi phạm pháp luật về mặt hình thức. Quá trình chung sống chị Y xác định có nhiều mâu thuẫn, chị và anh K đã ly thân khoảng 01 năm nay, hiện không thể tiếp tục chung sống được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Anh K xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không lớn và mong muốn hàn gắn nhưng chị Y không đồng ý. Mặt khác, do chị Y và anh K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn nên căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử có cơ sở tuyên bố mối quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh K không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Lý Hồng Y và anh Phan Trung K khai chưa có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Y, anh K xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Y, anh K khai không có, không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình chị Y phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 15, 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Lý Hồng Y và anh Phan Trung K là vợ chồng.

Về con chung: Chị Y, anh K khai chưa có con chung không xem xét.

Về tài sản chung: Không xem xét.

Về nợ chung: Không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Lý Hồng Y phải nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 22/7/2020, chị Y đã nộp tiền tạm ứng án

phí là 300.000đ theo biên lai số 0002188 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Kim Cương